

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Đặng Trần Hào



| | |
|---|--|
| Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information) CHI NHÁNH NINH BÌNH - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE Số nhà 848, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam MST: 0104918404-001 Địa chỉ giao hàng (Delivery Address) 2BJC-WM+ NBH Xóm 11, Bình Minh 2BJC - WM+ NBH Xóm 11, Bình Minh Xóm 11, Xã Bình Minh, Tỉnh Ninh Bình T. Ninh Bình Việt Nam | Thông tin đơn hàng (Information) Số đơn hàng (PO No.) 4192054972 Ngày đặt hàng (PO date) 27.06.2026 Nhóm đặt hàng (Purchaser) 101 - T.P tươi sống CB Người đặt hàng (Purchaser) Nguyễn Thu Trang Số điện thoại 0832211184 Email trangnt7@winmart.masangroup.com Ngày giao (Delivery Date) 04.07.2026 Ghi chú ĐH PHU W |
| Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660 CTY CP ĐẠI THUẬN PHẦN PHỐI 59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | |

| Stt (No.) | Tên hàng (Item Description) | Mã vạch (Barcode) | Số lượng (Quantity) | ĐVT (Unit) | Đơn giá (Unit Price) | Thành tiền (VND) (Amount) |
|--|---|-------------------|---------------------|------------|----------------------|---------------------------|
| 10 | 10321388 BINGGRAE Kem bánh cá trà xanh 150ml | 8801104305136 | 24 | CAI | 24,610 | 590,640 |
| 11 | 10321388 BINGGRAE Kem bánh cá trà xanh 150ml | 8801104305136 | 12 | CAI | 0 | 0 |
| 20 | 10334842 BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml | 8801104942485 | 24 | CAI | 26,215 | 629,160 |
| 21 | 10334842 BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml | 8801104942485 | 12 | CAI | 0 | 0 |
| 30 | 10334841 BINGGRAE Kem bánh cá quả mọng 150ml | 8801104943550 | 24 | CAI | 26,215 | 629,160 |
| 31 | 10334841 BINGGRAE Kem bánh cá quả mọng 150ml | 8801104943550 | 12 | CAI | 0 | 0 |
| 40 | 10006161 BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml | 8801104122504 | 24 | CAI | 20,223 | 485,352 |
| 41 | 10006161 BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml | 8801104122504 | 12 | CAI | 0 | 0 |
| 50 | 10006158 BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718 | 24 | CAI | 24,610 | 590,640 |
| 51 | 10006158 BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718 | 12 | CAI | 0 | 0 |
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) | | | | | | 2,924,952 |
| - 5% (VAT) | | | | | | 0 |
| - 8% (VAT) | | | | | | 233,996.16 |
| - 10% (VAT) | | | | | | 0 |
| - 15% (VAT) | | | | | | 0 |
| Thuế GTGT (VAT Amount) | | | | | | 233,996.16 |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount) | | | | | | 3,158,948.16 |

Người lập đơn hàng
(Created By)

Quản lý ngành hàng
(Department Manager)

Quản lý siêu thị
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2
(Regional Director)

Nhà cung cấp lưu ý:

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.